

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2020/HS-PT

Ngày 25 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Duy Nhiệm;

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Xuân Trọng;

Bà Vũ Thị Thu Hà.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Vũ Đức Minh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/TLPT-HS ngày 03/01/2020 do có kháng cáo của bị cáo Lê Thanh Th và người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Lê Hồng Th2, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

***\* Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:***

Lê Thanh Th, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08/9/1996 tại Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Xóm 12, xã KP, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Hồng C (đã chết) và con bà Nhữ Thị D, sinh năm 1974; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/7/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***\* Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Hoàng Kim T, Luật sư Văn phòng Luật sư Bùi Lan, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

***\* Người đại diện hợp pháp cho bị hại Phạm Ánh Th4 (đã chết) có kháng cáo:***  
Bà Lê Hồng Th2 (mẹ bị hại Th4), sinh năm 1971;

Nơi cư trú: Tổ dân phố CĐ, thị trấn TY, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

*\* Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn Th không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, bị cáo Lê Thanh Th có quan hệ tình cảm yêu đương đối với Hoàng Văn T - Cư trú tại thôn Lũng, xã Mỹ Bằng, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang. Tháng 6/2017, Th phát hiện T có quan hệ tình cảm với Phạm Ánh Th4 - cư trú tại tổ dân phố CD, thị trấn TY, huyện HY, tỉnh Tuyên Quang. Th và Th4 chưa gặp nhau nhưng Th có Nick Facebook và Zalo của Th4 nên hai người thường nhắn tin chửi nhau.

Tối ngày 15/7/2019, Th4 đến nhà T thuê trọ tại thôn 6, Chè Đen 1, xã Hoàng Khai, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang chơi, Th4 vào phòng ngủ của T chụp ảnh của mình rồi đăng lên Facebook. Khoảng 18h ngày 16/7/2019, Th truy cập vào Facebook thấy ảnh của Th4 và T đang trong phòng ngủ của T. Th liền gọi điện cho T để hỏi nhưng T không nghe máy, nghĩ Th4 đang ở cùng T, nên Th thuê xe taxi của anh Hà Xuân Ban chở Th đi từ nơi làm việc của Th tại thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc về Tuyên Quang mục đích để gặp T và Th4 nói chuyện cho rõ ràng. Khi đi, Th rủ chị Nguyễn Thị Thu Sương và Lý Thị Tòng (bạn của Th) đi về nhà Th chơi. Trên đường đi Th tâm sự với chị Sương và chị Tòng về việc trong thời gian yêu T, Th đã phải chịu khổ vì T nhiều, Th rủ chị Sương và chị Tòng cùng Th đến nhà T để nói chuyện, hai người nhất trí.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, đến nhà T thuê trọ, Th gọi điện nhưng T vẫn không nghe máy, Th gõ cửa gọi nhiều lần thì mới thấy T ra mở cửa, Th hỏi T: *“Anh làm gì mà cả ngày hôm nay em gọi không được?”*, T nói: *“Điện thoại của anh hỏng chưa sửa được”*, Th hỏi tiếp: *“Anh Hưng với mọi người đâu?”*, T bảo: *“Anh Hưng đang ở trong nhà”*. Nghĩ Th4 đang ở trong phòng ngủ của T, nên Th đi vào buồng ngủ, vừa đi vừa nói: *“Vẫn lén lút với nhau à?”*, T nói: *“Th4 với bạn nó xuống lấy chứng minh thư”*. Th liền đi vào bếp lấy 01 con dao nhọn dài 22cm cả chuôi, bản dao chỗ rộng nhất 03cm, loại dao gọt hoa quả, chuôi bằng nhựa màu đen để trên bàn thái và đi đến phòng ngủ của T. Th đẩy cửa vào thì thấy Diệp Quốc Hưng và Nguyễn Văn Khoa (bạn của T) đang ở trong phòng cùng Phạm Ánh Th4, lúc này Th4 đang ngồi ở ghế. Th đến đứng đối diện với Th4, cách khoảng 01m và chửi Th4 về việc Th4 biết Th và T yêu nhau nhưng vẫn có quan hệ yêu đương với T. Th4 đứng dậy thì Th cầm dao bằng tay phải lao vào đâm Th4 nhưng do Khoa nhìn thấy Th lao đến nên đẩy Th ra, dao đâm sượt vào vùng ngực trái của Khoa. Sau đó Th tiếp tục lao vào tay phải vùng dao lên đâm một nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng ngực trái của Th4, rồi Th rút dao ra luôn. Bị đâm, Th4 khụy xuống đất; Hưng lao vào đẩy Th ra khỏi phòng, chị Sương và chị Tòng cũng chạy đến kéo Th ra phòng khách. Lúc này Th nhìn thấy T đang đứng ở cửa nhà, liền

cầm dao đuổi T ra đến đường thì không đuổi kịp, chị Tòng chạy đến giằng được con dao từ tay Th vớt vào thùng rác ở vỉa hè, cách mép cổng nhà T thuê khoảng 10m. Th đi vào nhà nhìn vào phòng ngủ thấy Khoa đang đỡ Th4 nằm dưới nền nhà, Th đi ra bảo Hưng đưa Th4 đi cấp cứu.

Th4 được mọi người đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng đã tử vong hồi 21 giờ 45 phút cùng ngày. Sau khi mọi người đưa Th4 đi cấp cứu Th cùng chị Sương và Tòng lên xe taxi đi Vĩnh Phúc. Khi đi đến huyện Sơn Dương thì được tin Th4 chết, Th quay về thành phố Tuyên Quang và đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 151/TT 19 ngày 29/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Vết thương thấu ngực trái, đứt  $\frac{1}{2}$  xương sườn số 2; màng phổi trái rách; phía trong màng ngoài tim rách; động mạch phổi trái rách.

Kết luận nguyên nhân chết của Phạm Ánh Th4: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực trái, rách thùy trên phổi trái, động mạch phổi trái.

Tại kết luận giám định số 539/GĐSH (PC09) ngày 28/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Dấu vết bám dính trên con dao nhọn (A1) gửi giám định là máu người thuộc nhóm máu B. Dấu vết bám dính trên chiếc váy (A2) gửi giám định là máu người thuộc nhóm máu B. Máu của tử thi Phạm Ánh Th4 (M1) thuộc nhóm máu B.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Th phạm tội “Giết người”. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thanh Th 18 (Mười tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 17 tháng 7 năm 2019.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591, 357, 468 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Lê Thanh Th phải chịu trách nhiệm bồi thường cho đại diện bị hại (bà Lê Hồng Th2) số tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng và số tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho người thân với tổng số tiền là 220.500.000đồng. Trừ đi khoản tiền đã bồi thường trước là 10.000.000đồng, còn lại bị cáo Lê Thanh Th phải bồi thường tiếp số tiền là 210.500.000đồng (Hai trăm mười triệu, năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn buộc nghĩa vụ chịu lãi suất chậm thi hành án, nghĩa vụ nộp án phí, xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/11/2019 bị cáo Lê Thanh Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; Th2 thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết, nhưng với mức án 18 năm tù là quá cao so với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Bởi vì, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã khắc phục được một phần trách nhiệm dân sự; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục tác động với gia đình bồi thường được cho gia đình bị hại thêm 35.000.000đ; gia đình bị cáo có công. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bà Lê Thị Thắm trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Th đã ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại được thêm số tiền 35.000.000đ, tổng số gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 45.000.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với trách nhiệm dân sự bà thấy mức cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bà phù hợp nên bà chấp nhận.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:* Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thanh Th về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan. Khi xét xử cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Th nên đã xử phạt bị cáo mức án như bản án sơ thẩm là không cao. Tại phiên tòa phúc thẩm tuy có thêm tình tiết gì mới là gia đình bị cáo bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000đ, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng với mức án 18 năm tù là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với phần trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại chấp nhận mức như bản án sơ thẩm nên cần ghi nhận.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo Th trình bày bài bào chữa:* Không tranh luận gì về tội danh, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đã bồi thường thêm được 35.000.000đ. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giữ nguyên mức bồi thường dân sự như bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thanh Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết, nhưng bị cáo cho rằng chỉ đâm một nhát trúng vào người bị hại; đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đặc biệt là kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc tình cảm yêu đương, nên khoảng 21 giờ ngày 16/7/2019, tại phòng trọ của Hoàng Văn T ở thôn Chẹ Đen 1, xã Hoàng Khai, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang, Lê Thanh Th đã dùng dao gọt hoa quả đâm một nhát vào ngực trái của Phạm Ánh Th4, mặc dù đã được mọi người đưa đi cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng nên Phạm Ánh Th4 đã tử vong. Hành vi đó của bị cáo Lê Thanh Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”; cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo theo điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp tước đoạt tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ, còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng tình hình an ninh trật tự tại địa phương; xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong việc quan hệ tình cảm mà bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của người bị hại dẫn đến tử vong, hành vi đó của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật, cấp sơ thẩm quy kết bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thanh Th, cũng như Th2 thấy: Hội đồng xét xử đồng tình với đánh giá, nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Sau khi phạm tội xảy ra bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú và khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn và tỏ ra thực sự ăn năn hối cải; đã tác động với gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại được số tiền 10.000.000đ; bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh khó khăn nên đã xử phạt bị cáo 18 năm tù là không cao, thậm chí có phần nương nhẹ. Do đó, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm có thêm tình tiết mới là gia đình bị cáo đã bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000đ, đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo của người bị hại về trách nhiệm dân sự, thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện bị hại chấp nhận mức bồi thường như bản án sơ thẩm và thừa nhận gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại được thêm số tiền 35.000.000đ, tổng số tiền gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại là 45.000.000đ, nên cần ghi nhận và đối trừ đi số tiền đã được bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[5] Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm, đại diện hợp pháp cho người bị hại không phải nộp án phí phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh Th và bà Lê Hồng Th2; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang; căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Lê Thanh Th 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (17 tháng 7 năm 2019).

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591, 357, 468 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Lê Thanh Th phải chịu trách nhiệm bồi thường cho đại diện bị hại (bà Lê Hồng Th2) số tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng và số tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho người thân với tổng số tiền là 220.500.000đồng (*hai trăm, hai mươi triệu, năm trăm nghìn đồng*). Trừ đi khoản tiền đã bồi thường trước là 45.000.000đ (*bốn lăm triệu đồng*), bị cáo Lê Thanh Th còn phải bồi thường tiếp số tiền là 175.500.000đ (*một trăm bảy lăm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Khoản tiền bồi thường kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo Lê Thanh Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm, bà Lê Hồng Th2 không phải nộp án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Các bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Duy Nhiệm**